

Một buổi chiều, anh chị đều đi vắng cả,
người em ngồi một mình nhìn ra khu rừng xa xa,
cảm thấy rất buồn và cô đơn nên quyết ra đi.

ある夕方、兄夫婦が出かけたあと、
弟は遠くの森を見て孤独を感じて、
家から出て行こうと決心しました。

Chàng cứ theo con đường mòn, đi mãi đến một khu rừng âm u.
Đến một con suối rộng nước chảy mạnh, chàng không lội qua được,
đành ngồi lại bên bờ.
Chàng khóc thật to, tiếng khóc ngày càng yếu đi, sương lạnh thấm dần,
chàng chết mà vẫn ngồi trơ trơ, hóa thành một tảng đá.

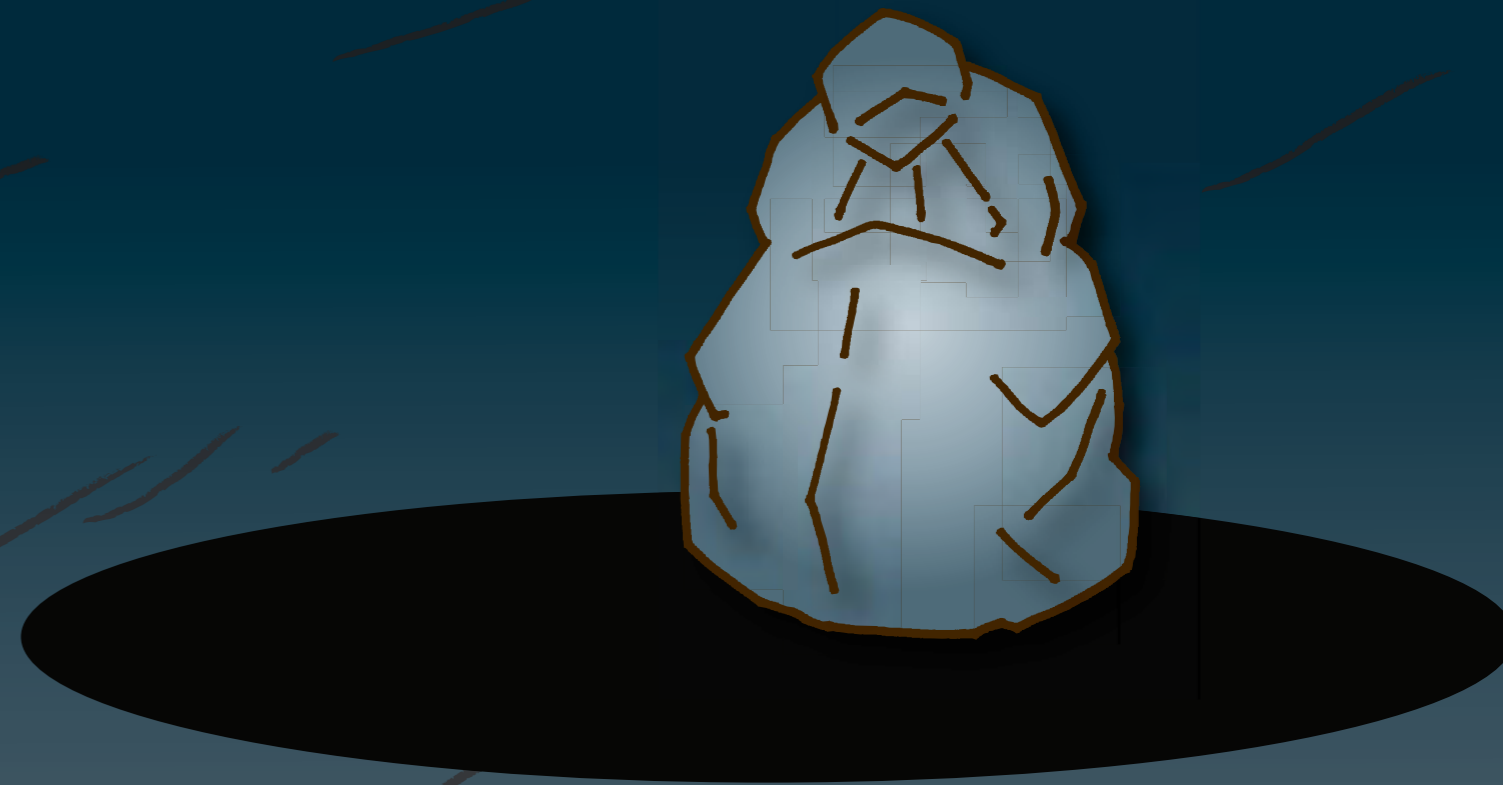
おとうと ほそ みち ある ある つづ うすぐら もり はい
弟 は細い道を歩き、歩き続けて、薄暗い森に入りました。
ひろ みず なが はげ たにがわ つ
広くて水の流れの激しい谷川に着きました。
おとうと かわ わた ことができずに、かわぎし すわ こ
弟 は、この川を渡ることができずに、川岸に座り込みました。
おおごえ な
大声で泣きました。
こえ しだい ちい つめ よぎり からだ つつ こ
その声も次第に小さくなり、冷たい夜霧が体を包み込んで、
すわ し おお いし
座ったまま死んでしまいました。そして大きな石になりました。




Người anh cùng vợ về nhà, không thấy em đâu, lẳng lặng đi tìm.

Chàng cũng theo con đường mòn vào rừng và cuối cùng đến con suối nước chảy cuồn cuộn.

Chàng đành ngồi tựa mình vào một tảng đá. Chàng rầu rĩ khóc than, ngất đi và chết cứng, biến thành một cây không cành, mọc thẳng bên tảng đá.



あにふうふ かえ き とき おとうと
兄夫婦が帰って来た時、弟がどこにもいないので、
あに つま なに い わず さが い
兄は妻に何も言わずに探しに行きました。
あに ほそ みち ある もり
兄もまた、あの細い道を歩き、森について、
とうとう みず ま たにがわ
とうとう水がうず巻くあの谷川につきました。
あに しかた おお いし
兄は仕方がないので、大きな石にもたれかかりました。
かな な つづ あに いしき とお
悲しくて泣き続けた兄は、意識がだんだん遠くなり、
いつの間にか死んでかたくなってしまいました。
そして あのおお いし よこ えだ き
そしてあの大きな石の横で、枝のない木になりました。



Không thấy chồng về,
người vợ vội đi tìm và cũng theo con đường mòn đi vào rừng thẳm.
Kiệt sức, nàng ngồi tựa vào một gốc cây không cành mọc bên tảng đá
than khóc. Nàng chết hóa thành một cây leo quấn chặt lấy cây không
cành mọc bên tảng đá.

おと かけ こ しんばい つま さが て
夫が帰って来ないのを心配し、妻もあわてて探しに出て、
あのほそ みち ある もりふか はい
あの細い道を歩き、森深くに入りました。
ちから つま おお いし よこ き よこ
力がなくなった妻は、大きな石の横にあった木に寄りかかり、
な だ
泣き出しました。
つま し ぼん えだ き ま
妻は死んで1本のつるになり、枝のない木に、しっかりと巻きつきました。



Chuyện ấy đến tai mọi người, ai nấy đều thương xót. Năm nọ, có hạn hán cây cối chết rụi hết nhưng cây không cành và dây leo này vẫn tươi tốt. Một hôm, vua Hùng đi qua chỗ ấy, dân làng đem chuyện ba người kể lại cho Vua nghe.

Vua đi xem và bảo thử lấy lá cây leo và lấy quả ở cái cây không cành nghiền với nhau thì thấy mùi vị cay cay. Nhai thử, thấy thơm ngon và nhỏ nước vào tảng đá thì thấy nước biến dần ra màu đỏ như máu.

Từ đó, vua cho đặt tên cây mọc thẳng kia là cây cau, dây leo là cây trầu, đá vôi đem về nung làm thành vôi để ăn với trầu cau.



この話が人々に伝わり、誰もが彼らをかawaiiそうだと思いました。日照りが続き、どの植物も枯れてしまったある年、この木とつるは生き生きとしていました。

ある日、フンという王がこの場所を通りかかると、村人が王にこの三人の話語りしました。王は見に行きました。そして枝のない木の実とつるの葉を取らせ、いっしょにつぶすように命令しました。辛そうな匂いがしました。かんでみると、香ばしくておいしく、かんだものを大きな石に吐きかけると、血のような赤い色に変わっていきます。

それから王はまっすぐ立った枝のない木にはカウと、つるにはチャウと名づけました。大きな石を焼いて、どろどろにして、チャウ、カウといっしょに噛むことにしました。



Tuy đã chết nhưng hình ảnh của ba người vẫn luôn thắt chặt với nhau.
Cho đến nay, trong các lễ nghi truyền thống của người Việt Nam như lễ tết,
cưới xin, hội hè miếng trâu là một lễ vật không thể thiếu được.



亡くなったあとも、^{さんにん}三人のきずなはしっかりとつながっているようです。
いまでも、お正月、^{しょうがつ}結婚式、^{まっ}お祭りといった^{でんとうてき}伝統的な^{ぎょうじ}行事で、
チャウとカウは^{そな}お供え物や^{もの}結納品^{ゆいのうひん}となっています。